

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-KDTM, ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: T T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến P – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh P1.

Người được ông P ủy quyền lại: Ông Lê Công H – Chức vụ: Phó Giám đốc phòng G - Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh P1.

Địa chỉ: Khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: 1. Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1973.

2. Chị Trương Thị H1, sinh năm 1975.

Cùng trú tại: Thôn T, xã Q, thị xã H, Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Thanh T1 và chị Trương Thị H1 phải liên đới thực hiện nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc vay còn lại tính đến ngày 20/9/2024 là 466.000.000đ (Bốn trăm sáu mươi sáu triệu đồng); tiền lãi suất tạm tính đến ngày 20/9/2024 (gồm lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn) là 103.559.904đ. Tổng cộng cả tiền gốc vay và lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả tính đến ngày 20/9/2024 là 569.559.904 (Năm trăm sáu mươi chín triệu năm trăm năm mươi chín nghìn chín trăm linh bốn đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 01/2022/10641685/HĐTD ngày 22/4/202

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 20/9/2024 anh Lê Thanh T1, chị Trương Thị H1 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 01/2022/10641685/HĐTD ngày 22/4/202. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Đ thì lãi suất mà anh T1, chị H1 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Trường hợp anh Lê Thanh T1, chị Trương Thị H1 không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án Dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm: Thửa đất số 557, tờ bản đồ 128-79 có diện tích 181 m² tại thôn Đ, xã Q, thị xã H đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 635606 mang tên Trương Thị H1 (nay là thửa đất số 283 tờ bản đồ số 30 diện tích 185,5m²). Lý do có sự sai lệch về diện tích là do sai số trong các quá trình đo đạc. Đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2018/10641685/HĐBĐ ngày 05/01/2018 được đăng ký ngày 08/01/2018 tại văn phòng đăng ký đất đai thị xã H. Và các tài sản gắn liền với đất trước và sau khi thế chấp

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì anh Lê Thanh T1, chị Trương Thị H1 tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

Về chi phí tố tụng: Anh Lê Thanh T1 và chị Trương Thị H1 phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), ngân hàng TMCP Đ đã nạp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên anh Lê Thanh T1 và chị Trương Thị H1 phải có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng TMCP Đ.

Về án phí: Anh Lê Thanh T1 và chị Trương Thị H1 phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm 13.392.000 đ. Xem xét đơn đề nghị miễn giảm tiền án phí của anh Lê Thanh T1 và chị Trương Thị H1 hiện nay vợ chồng sắm 03 con tàu, làm ăn thua lỗ, nợ nần nhiều, anh Lê Thanh T1 thường xuyên ốm đau, không làm được việc gì, đơn đã có xác nhận của chính quyền địa phương nên giảm cho anh Lê Thanh T1 và chị Trương Thị H1 ½ tiền án phí. Nay còn phải nộp 6.696.000đ (Sáu triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Kỷ phần anh Lê Thanh T1 và chị Trương Thị H1 mỗi người phải chịu 3.348.000 (Ba triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ tiền tạm ứng án phí 10.289.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi chín nghìn đồng) theo biên lai số thu tiền số 0008434 ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX.Hoàng Mai;
- Chi cục THADS TX.Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy